

Số: 1754/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 622/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Vĩnh T; sinh năm: 2001; địa chỉ: Số 1045 đường A, phường B (Phường C, Quận D cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đỗ Kiều K, sinh năm: 1999; địa chỉ: Số 32/2 Đường E, khu phố 1, phường F, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo văn bản ủy quyền số công chứng: 003345, quyền số: 05/2025 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 23/5/2025).

Bị đơn: Bà Võ Thị Kim Th, sinh năm: 1998; địa chỉ: Số 14, Đường G, phường H (Phường I, Quận K cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận:

1. Chấm dứt Hợp đồng nguyên tắc dịch vụ quảng cáo thương mại số 03/HĐDV/SW ngày 02/4/2025. Bà Võ Thị Kim Th có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đặng Vĩnh T tổng số tiền là 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Phương thức và thời hạn thanh toán như sau:

+ Lần 01 vào ngày 18/12/2025 thanh toán số tiền 10.000.000 đồng.

+ Lần 02 vào ngày 25/12/2025 thanh toán số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các

khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp dân sự:

- Bà Võ Thị Kim Th tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.

- Ông Đặng Vĩnh T không phải chịu tiền án phí nên được hoàn lại số tiền 2.125.000 (Hai triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024673 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự đồng ý công bố bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử của Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 7-Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Tuyết Mai